TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2020/HS-ST.
Ngày: 18/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lường Tiến Hải.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Hà Ngọc Phương.
Ông Lường Văn Duôi.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Lò Mai Xiêng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà*: Bà Bạc Thị Thoản - Kiểm sát viên.

Ngày 18/5/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2020/HSST ngày 27/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2020/QĐXXST-HS ngày 03/4/2020 đối với bị cáo:

Lò Văn H; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1983 tại xã T, huyện T, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản T, xã T, huyện T, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Thái; Giới tính : Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch : Việt Nam; Con ông : Lò Văn H (đã chết) và bà Lò Thị M, sinh năm : 1962; Bị cáo có vợ: Lò Thị P, sinh năm: 1983 và 02 con lớn 17 tuổi, nhỏ 9 tuổi; Tiền sự : Không; Tiền án : Không; Nhân thân : Năm 2008 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục, thời hạn là 24 tháng (đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính); Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/02/2020 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ, ngày 06/01/2020 tổ công tác Công an xã T, huyện T làm nhiệm vụ tại khu vực bản T xã T, huyện T phát hiện và bắt quả tang Lò Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa một ít bột cục màu trắng nghi là Heroine (theo H khai là Heroine); 01 mũ lưỡi trai màu nâu đã qua sử dụng.

Hồi 14 giờ, 30 phút, ngày 06/01/2020 tại phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành bóc mở niêm phong cân tịnh số bột màu trắng thu giữ của Lò Văn H. Cân số bột màu trắng có khối lượng 0,12 gam, trích rút toàn bộ 0,12 gam ký hiệu H1 gửi giám định chất và loại ma túy.

Tại kết luận giám định số 198 ngày 09/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu H1 là chất ma túy, loại chất Heroine, khối lượng của mẫu vật gửi giám định là 0,12gam; Khối lượng chất ma túy thu giữ là 0,12 gam loại Heroine (Mẫu vật gửi giám định hoàn lại 0,08 gam Heroine).

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, Lò Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 9 giờ, ngày 06/01/2020, Lò Văn H một mình đi bộ từ nhà ở bản C, xã T, huyện T xuống bản L, xã T, huyện T để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến bản L thì hiến gặp và hỏi mua được của một nam thanh niên dân tộc Thái (không biết tên tuổi, địa chỉ nơi cư trú) 01 gói Heroine với giá 20.000^{đ}. Sau khi mua được ma túy, H cất gói ma túy vào trong vành mũ lưỡi trai đội lên đầu rồi đi bộ về nhà. Khi H đi đến bản T, xã T, huyện T thì bị Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, lời khai, lời trình bày ý kiến của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án như: biên bản hỏi cung bị can; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ, niêm phong, mở niêm phong vật chứng của vụ án để lấy mẫu giám định; kết luận giám định.

Bản cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 03/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La truy tố Lò Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lò Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn H mức án từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 06/01/2020 (là ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo).

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La, niêm phong mẫu còn lại sau giám định; 01 mảnh nilon màu

trắng; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 mũ lưỡi trai màu nâu đã qua sử dụng.

Gia đình bị cáo Lò Văn H có giấy chứng nhận hộ nghèo được UBND xã T, huyện T, tỉnh Sơn La xác nhận. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn Hiến theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lò Văn H : Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về hòa nhập với cộng đồng, bị cáo xin được miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại chất Heroine có khối lượng 0,12 gam của bị cáo Lò Văn H nhằm mục đích sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật. Bởi bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như quan điểm truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Tại điểm c, khoản 1, 5 Điều 249 BLHS quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

……

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma tuý và là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Do đó cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS có mức hình phạt từ 01 đến 05 năm đối với bị cáo Lò Văn H.

[3] Xét nhân thân bị cáo là người đã có 01 tiền sự là nhân thân xấu. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn phạm tội nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật trong việc đấu tranh với các tệ nạn ma túy. Cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo để trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tàng trữ lượng ma túy không lớn, mục đích chỉ để sử dụng cho bản thân; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 BLHS.

[6] Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS. Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản, sống chủ yếu phụ thuộc vào nông nghiệp, không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Vật chứng vụ án: Đối với 01 phong bì màu trắng của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La, niêm phong mẫu còn lại sau giám định; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 mũ lưỡi trai màu nâu đã qua sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy cần vận dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS

[9] Đối với người nam thanh niên dân tộc Thái theo H khai là người đã đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 06/01/2020. Do H không biết tên tuổi địa chỉ nơi cư trú, ngoài lời khai của H không có chứng cứ nào khác do vậy CQĐT không có căn cứ để điều tra xử lý.

[10] Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[11]] Gia đình bị cáo Lò Văn H có giấy chứng nhận hộ nghèo được UBND xã T, huyện T, tỉnh Sơn La xác nhận. Do vậy Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn H theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường

vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy;

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 06/01/2020 (là ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo).

Tiếp tục giam giữ bị cáo Lò Văn H trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy :

+ Một phong bì thư có viền màu xanh đỏ, ngoài ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lò Văn H – Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 06/01/2020, mặt sau được dán giấy niêm phong số 024138, trên giấy niêm phong có đầy đủ các chữ ký, họ tên giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong, và hai dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu: 01 (một) mảnh ni lon màu trắng + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

+ 01 mũ lưỡi trai màu nâu đã qua sử dụng cũ, phần lưỡi trai có dòng chữ CONVERSE- ALLPTXR, phần vải có dòng chữ CONVERSE.

+ Một phong bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La được dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La có số 000140 đè lên các mép dán của phong bì, trên giấy niêm phong có chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong và hai hình dấu đỏ của phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La, mặt trước ghi: *"Mẫu không sử dụng đến trong quá trình giám định thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu H1 có khối lượng 0,08 gam của vụ Lò Văn H – Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 06/01/2020 tại xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La".*

3. Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa

14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án : Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn H.

4. Quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, 333 BLTTHS : Bị cáo Lò Văn H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- UBND xã T, huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu:Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Tiến Hải